

Số: 39/KH-THTVO

Tam Anh, ngày 04 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025-2026

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông (GDPT) năm học 2025-2026;

Công văn số 919/SĐĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về Hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026;

Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về ban hành Khung Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Tam Anh là một xã phía nam của thành phố Đà Nẵng. Xã Tam Anh được thành lập từ ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 1659/UBTVQH15 năm 2025 trên cơ sở sáp nhập 3 xã: Tam Anh Bắc, Tam Anh Nam và Tam Hòa. Tam Anh là một đơn vị hành chính có vị trí: phía Đông giáp với biển Đông, phía Tây giáp xã Đức Phú, phía Nam giáp xã Núi Thành, phía Bắc giáp xã Tam Xuân.

Xã Tam Anh có quy mô diện tích tự nhiên khoảng **68,84 km²** với dân số khoảng **31.026 người** (tính đến 7/2025).

1.1. Điều kiện tự nhiên & cơ cấu địa hình

Điều kiện khí hậu là nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm quanh năm; đất đai phù hợp cho trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.

Địa hình đa dạng gồm: đồi núi, đồng bằng, đồng bằng ven biển, mở ra nhiều hướng phát triển kinh tế đa dạng.

1.2. Cơ cấu kinh tế và tiềm năng phát triển

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh mẽ từ thuần nông - ngư sang hướng phát triển: **công nghiệp, thương mại, dịch vụ**, đặc biệt tiềm năng du lịch biển (khu vực Tam Hòa cũ), nông nghiệp tại vùng đồng bằng (Tam Anh Bắc, Tam Anh Nam cũ).

Chính quyền đã hướng tới định hướng xây dựng Tam Anh trở thành **xã công nghiệp**, khai thác hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ kết nối với khu kinh tế mở Chu Lai.

Mục tiêu đề ra: đến năm 2030, thu nhập bình quân đầu người đạt **100 triệu đồng/năm trở lên**; ngành nông - lâm - thủy sản tăng trưởng ~3%/năm, ngành công nghiệp - thương mại - dịch vụ tăng >10%/năm; thu ngân sách tăng bình quân $\geq 10\%$ /năm

1.3. Đặc điểm về văn hoá - xã hội - giáo dục:

Cộng đồng dân cư kế thừa truyền thống lao động cần cù, sáng tạo từ các xã cũ, tạo thành cộng đồng năng động, đoàn kết và thích ứng tốt với biến đổi sau sáp nhập.

Trên địa bàn xã có 10 trường: trong đó có 01 trường THPT, 03 trường THCS, 03 trường Tiểu học và 03 trường Mẫu giáo.

- Trình độ dân trí cao, các cấp ủy Đảng, chính quyền xã Tam Anh luôn quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

- Xã Tam Anh đã đạt xã Nông thôn mới cũng là điều kiện thuận lợi để nhà trường phát triển toàn diện.

- Nhân dân địa phương có truyền thống hiếu học, luôn quan tâm đến công tác giáo dục.

- Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

- Tổng số lớp: 20 lớp.

- Tổng số học sinh: 633 /312 em nữ (06 em khuyết tật). Trong đó:

+ Khối lớp 1: 4 lớp – Học sinh: 130/51 nữ. (01 học sinh khuyết tật)

+ Khối lớp 2: 4 lớp – Học sinh: 131/68 nữ. (02 học sinh khuyết tật)

+ Khối lớp 3: 4 lớp – Học sinh: 132/72 nữ.

+ Khối lớp 4: 4 lớp – Học sinh: 117/58 nữ.

+ Khối lớp 5: 4 lớp – Học sinh: 123/63 nữ. (03 học sinh khuyết tật)

- Học sinh học 2 buổi/ ngày: 633/633. Tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ học sinh/ lớp: 31.65

- Số lượng học sinh bán trú: 240

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Tổng số CBGVNV: 38 /32 nữ. Trong đó: Đảng viên: 19/16 nữ

- CBQL: 2/1 nữ ; TPT: 1/0 nữ; nhân viên: 5/3 nữ.

- Giáo viên: 30/28 nữ. Cụ thể:

+ Giáo viên chủ nhiệm: 20/20 nữ

+ Giáo viên chuyên trách: 10/ 08 nữ (03 GV Tiếng Anh và 01 GV Tin học, 01 GV Mỹ thuật, 01 GV Âm nhạc, 02 GV Giáo dục thể chất, 02 GV dạy chức danh)

- Tỷ lệ GV/lớp: 1.5.

- Giáo viên đạt chuẩn 30/30, tỉ lệ: 100% . Trên chuẩn: 0.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

- Trường có 02 điểm trường với 20 lớp

+ Cơ sở Thuận An: 15 lớp

+ Cơ sở Đức Bó: 5 lớp

- Trường có 20 phòng học. Tỷ lệ: 01 phòng/1lớp. Ngoài ra còn có các phòng Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh. Phòng học an toàn; có bảng, đủ bàn ghế cho học sinh, giáo viên; đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông; có điều kiện tối thiểu dành cho học sinh khuyết tật học tập thuận lợi.

- Trường có 01 thư viện, 01 phòng y tế học đường; 01 phòng truyền thống và hoạt động Đội; có sân chơi, sân tập an toàn, được sử dụng thường xuyên và hiệu quả.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2025-2026

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục toàn diện học sinh.

Xây dựng một ngôi trường hạnh phúc đem lại niềm vui và những điều tốt đẹp nhất cho học sinh. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, tích cực; phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh theo định hướng phát triển toàn diện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.

Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý học sinh.

Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm công dân, lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc và ý thức bảo vệ môi trường.

Tiếp tục tham mưu cấp trên xây dựng nhà đa năng, sân bóng đá mini, trang bị thêm thiết bị dạy học và thiết bị vận động, duy trì trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Năm học 2025-2026 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ với chủ đề “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”; Nhà trường căn cứ các hướng dẫn của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với điều

kiện thực tế tại nhà trường. Thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Phần đầu năm học 2025-2026, trường TH Trần Văn Ôn đạt các chỉ tiêu sau:

- Trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.
- 100% HS đúng độ tuổi (2019) vào lớp Một.
- Duy trì số lượng HS đạt 100%, không có học sinh bỏ học giữa chừng.
- Duy trì đạt chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2.
- 100% HS được hình thành các phẩm chất và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo. Các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, thẩm mỹ, thể chất,...
- 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có kỹ năng sống, giao tiếp tốt.
- HS được đánh giá về năng lực: Tốt: 80%, Đạt 20%; Về phẩm chất: Tốt: 80%, Đạt 20%;
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99% trở lên. 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- Học sinh đạt giải cao trong các Hội thi, giao lưu, sân chơi trực tuyến do Sở GDĐT tổ chức
- Có ít nhất 2 tiết trải nghiệm/môn học/năm học, ít nhất 01 chủ đề dạy học liên môn/khối lớp/học kỳ.
- Phần đầu 60% học sinh được khen thưởng cấp trường cuối năm học.
- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 6 học sinh khuyết tật của nhà trường, những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu.
- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.
- Xây dựng cảnh quan, cơ sở vật chất xanh – sạch – đẹp, thân thiện, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục. Phần đầu trường đạt tiêu chuẩn **“Trường học hạnh phúc”**: không bạo lực học đường, không có học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Căn cứ khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành theo Thông tư 32/2018 của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn, nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch môn học đối với lớp các khối lớp. Kế hoạch dạy học đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đối tượng học sinh theo từng khối lớp, điểm trường, đồng thời phải đảm bảo dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học.

Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch môn học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học, chủ đề dạy học; các chủ đề phù hợp, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương, khả năng học tập của học sinh.

1.1. Thực hiện Chương trình GDPT 2018

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục Tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành¹, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc², các môn học tự chọn³ theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học

¹ Công văn số 762/ SĐĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2025-2026; Công văn số 760/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Đà Nẵng từ năm học 2025-2026; Công văn số 743/SGDĐT-GDTH ngày 23/8/2025 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học; Công văn số 744/SGDĐT-GDTH ngày 23/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018; Công văn số 761/ SGDĐT-GDTH ngày 23/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học từ năm học 2025-2026; Công văn 947/SGDĐT-GDTH ngày 04/8/2025 của Sở Giáo dục & Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc Hướng dẫn Thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2025-2026; Công văn số 920/ SGDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục & Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học từ năm học 2025-2026; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 913/BGDĐT-GDTH ngày 05/6/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học;

² Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, 4, 5), Hoạt động trải nghiệm.

³ Ngoại ngữ 1 (lớp 1, 2).

phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học và điều kiện thực tế tại trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lí; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kĩ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú được thực hiện linh hoạt, bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

1.2. Dạy học môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1.2.1. Dạy học Ngoại ngữ 1

Thực hiện dạy học Tiếng Anh theo Công văn số 743/SGDĐT-GDTH ngày 23/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học; Công văn số 744/SGDĐT-GDTH ngày 23/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn ở lớp 1 và lớp 2:

Căn cứ vào nhu cầu của học sinh, cha mẹ học sinh và khả năng đáp ứng về các điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, nhà trường tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn ở lớp 1, lớp 2 với thời lượng dạy học 2 tiết/ tuần. Việc dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3.

Sách giáo khoa: Tiếng Anh (Smart Start), Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

Hình thức và phương pháp dạy học đảm bảo dạy đủ 4 kĩ năng: nghe, nói, đọc và viết, trong đó tập trung phát triển chủ yếu hai kĩ năng là nghe và nói; tổ chức đa dạng các hình thức dạy và học bao gồm cả học ở trong và ngoài lớp học; tạo môi trường sử dụng và thể hiện bằng tiếng Anh tối đa cho học sinh; tăng cường phát triển văn hóa đọc sách, truyện bằng tiếng Anh phù hợp với giai đoạn làm quen tiếng Anh của học sinh. Trong quá trình dạy học luôn chú ý đến các yếu tố tạo sự hứng thú và yêu thích với môn học, không gây quá tải hay căng thẳng.

Việc Đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện theo quy định đánh giá học sinh tiểu học của Bộ GDĐT, đánh giá sự hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu, năng lực chung của học sinh được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và năng lực đặc thù của môn học được quy định trong chương trình môn tiếng Anh lớp 1, lớp 2 ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT.

Việc đánh giá nhằm xây dựng sự tự tin cho học sinh, chú trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh. Thực hiện các hình thức đánh giá phong phú và đảm bảo độ sẵn sàng của người học. Đánh giá năng lực tiếng Anh của học sinh tập trung chủ yếu vào đánh giá thường xuyên với các kỹ thuật đánh giá đa dạng và phù hợp; đánh giá định kỳ nhẹ nhàng, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, không tạo tâm lý căng thẳng cho học sinh và chủ yếu tập trung vào kỹ năng là nghe và nói.

Ngoài ra, nhà trường còn tổ chức tăng cường kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh cho học sinh khối lớp 2 với thời lượng 1 tiết/ tuần nhằm tạo không gian cho học sinh phát triển kỹ năng nghe, nói và giúp các em tự tin trong giao tiếp bằng Tiếng Anh.

- Thực hiện dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc ở lớp 3, lớp 4 và lớp 5:

Nhà trường thực hiện tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc theo quy định của Bộ GDĐT với thời lượng 4 tiết/ tuần; lựa chọn môn Tiếng Anh đảm bảo đủ điều kiện triển khai, phù hợp với khả năng tổ chức, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông theo các yêu cầu được quy định trong chương trình môn Tiếng Anh và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Sách giáo khoa: Tiếng Anh (Global Success) của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Nội dung, hình thức và phương pháp dạy học: Thực hiện dạy học bảo đảm các nội dung, yêu cầu cần đạt trong chương trình các môn Ngoại ngữ 1 theo quy định của Bộ GDĐT; tổ chức dạy học đủ 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc và viết), trong đó ưu tiên phát triển kỹ năng nghe và nói; đa dạng hóa các hình thức dạy và học bao gồm cả học ở trong lớp, ngoài lớp, trong trường và ngoài trường; tạo môi trường sử dụng và thể hiện bằng ngoại ngữ tối đa cho học sinh, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển văn hóa đọc sách, truyện bằng ngoại ngữ phù hợp với lứa tuổi, sở thích và giai đoạn học tập của học sinh.

Đánh giá kết quả học tập của học sinh

Thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh học các môn ngoại ngữ theo quy định về đánh giá học sinh tiểu học của Bộ GDĐT.

+ Đánh giá học sinh học Tiếng Anh chú trọng xây dựng sự tự tin cho học sinh, tăng cường việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh. Qua đánh giá kết quả học của học sinh giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp và kỹ thuật dạy học.

+ Đánh giá sự hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực đặc thù của môn học của học sinh được quy định trong chương trình. Tập trung chủ yếu vào đánh giá thường xuyên với các kỹ thuật đánh giá đa dạng và phù hợp. Thực hiện đánh giá định kỳ nhẹ nhàng, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và không tạo tâm lý căng thẳng cho học sinh. Đề kiểm tra định kỳ phải bao gồm đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết với tỉ lệ các kỹ năng, loại hình bài tập, số lượng và mức độ nhận thức của câu hỏi phù hợp với việc

dạy và học của giáo viên và học sinh và bảo đảm các yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Tổ chức “Giao lưu Tiếng Anh”, Câu lạc bộ nói Tiếng Anh.

1.2.2. Dạy học môn Tin học, kỹ năng công dân số và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, 4,5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn tại Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

Tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 761/SGDĐT-GDTH ngày 23/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học từ năm học 2025-2026.

Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, nhà trường tổ chức dạy học tăng cường giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 với thời lượng 1 tiết/ tuần để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tổ chức Câu lạc bộ Em yêu Tin học nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Tổ chức Giao lưu Tin học trẻ cấp trường dành cho học sinh khối 4,5. Ngoài ra nhà trường còn tổ chức Ngày hội công nghệ số để tạo sự hứng thú, phát triển khả năng ứng dụng Tin học của học sinh đối với công nghệ số.

Tham gia tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

1.3. Dạy học 2 buổi/ngày

- Nội dung dạy học 2 buổi/ ngày được xây dựng trên cơ sở đảm bảo thực hiện chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 630 /SGDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về Hướng dẫn thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với cấp tiểu học từ năm học 2025-2026 với hai mảng nội dung:

* Đảm bảo các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc của chương trình GDPT 2018.

* Các nội dung tăng cường khác: Luyện tập thực hành Toán, Tiếng Việt, Luyện chữ, phát triển văn hóa đọc, giáo dục kỹ năng công dân số, kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh, giáo dục kỹ năng sống, An toàn giao thông, giáo dục địa phương, ngoại khóa; mất học đường; giáo dục STEM,...

(Kèm theo Phụ lục 1.1)

1.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Nhà trường triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 760/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Đà Nẵng từ năm học 2025-2026 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

1.5. Triển khai giáo dục STEM

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò giáo dục STEM; tăng cường giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học (STEM) tích hợp một số môn học/hoạt động giáo dục có trong chương trình vào STEM giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả của giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau, thúc đẩy tính sáng tạo, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện giáo dục STEM đảm bảo chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường, địa phương; tăng cường công tác tuyên truyền để tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực của cộng đồng triển khai thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Trong quá trình triển khai thực hiện sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website: <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định⁴.

⁴ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Sách giáo khoa: STEM Hành trình sáng tạo của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Tổ chức tuyên truyền dưới cờ về ý nghĩa các ngày lễ lớn như 15/10, 20/10; 20/11; 22/12; 8/3; 26/3, 19/5;...dưới hình thức trò chơi nhỏ, tiểu phẩm, cuộc thi; tuyên truyền dưới cờ về Luật giao thông, Luật trẻ em, phòng chống các dịch bệnh, phòng chống xâm hại trẻ em, phòng tránh bạo lực học đường; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy; thông qua tiết hoạt động trải nghiệm đầu tuần giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp cho học sinh.

Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng sẽ tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng, tổ chức hoạt động ngoại khóa nhân dịp kỉ niệm các ngày lễ lớn.

(Đính kèm Phụ lục 1.2.)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

Tổ chức các hoạt động rèn luyện năng lực đặc thù: chơi ghi nhớ nhanh bằng cách cho xem một hình ảnh, một đoạn phim trong thời gian nhất định rồi đặt ra các câu hỏi nhằm rèn luyện năng lực quan sát của các em.

Tổ chức hoạt động đọc sách trong thư viện... rèn luyện tư duy toán học bằng cách yêu cầu học sinh đoán xem đồ vật xung quanh mình có dạng hình tròn, vuông... giống con chữ...?

Hình thức tổ chức: Đảm bảo phù hợp với đặc điểm tâm lý của trẻ lớp 1 “Chơi mà học”:

Tổ chức thực hành, không nặng nề về lý thuyết.

Không gian tổ chức là không gian mở, hạn chế bó hẹp trong khuôn viên phòng học.

Phương pháp: chú trọng và ưu tiên các phương pháp phù hợp với lứa tuổi tiểu học như đóng vai, trò chơi, thực hành, trình bày ý tưởng, thảo luận nhóm, xem phim, truyện tranh và nêu nhận xét cá nhân...

Thời điểm tổ chức và quy mô học sinh tham gia: linh hoạt trong việc lựa chọn thời gian tổ chức các hoạt động cho phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Có những hoạt động cần nhiều thời gian thì bố trí kín các tiết học chính trong ngày để tạo đủ thời gian cho tổ chức hoạt động, có những hoạt động có thể lặp lại trong nhiều tuần nhưng khác nhau về mức độ yêu cầu cần đạt, mức độ sau nên cao hơn mức độ trước); nên phù hợp với nội dung chương trình đang dạy để tăng thêm khả năng hỗ trợ cho các môn học.

Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, nội dung công việc để xác định quy mô: có thể toàn khối, hoặc từng lớp, từng nhóm lớp.

Không nhất thiết tại cùng một thời gian học sinh các lớp phải tham gia cùng một hoạt động.

Phân công trách nhiệm hướng dẫn: Người được phân công trách nhiệm trong việc hướng dẫn học sinh tham gia hoạt động cần được hiểu rõ về mục tiêu, hình thức và phương pháp tổ chức.

Đối tượng được phân công không chỉ là giáo viên chủ nhiệm mà còn là giáo viên bộ môn, Tổng phụ trách Đội, nhân viên y tế, nhân viên thư viện, nhân viên nấu ăn bán trú, đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể ở địa phương... tùy theo mục tiêu và nội dung từng hoạt động để phân công người phụ trách hợp lý.

Để đảm bảo nội dung các hoạt động phong phú, đa dạng, phù hợp với điều kiện dạy học của nhà trường và giúp giáo viên, cha mẹ học sinh hiểu rõ hơn mục tiêu của việc tổ chức các hoạt động sau thời gian học chính thức trong ngày, nhà trường huy động tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia xây dựng kế hoạch đồng thời trưng cầu ý kiến của cha mẹ học sinh.

(Đính kèm Phụ lục 1.3)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

Thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường cho cả hai điểm trường: Thuận An và Đức Bó.

- Đối với hoạt động trải nghiệm đầu tuần, nhà trường phân công một cán bộ, giáo viên phụ trách tại điểm trường lẻ.

- Đối với hoạt động trải nghiệm theo chủ đề tháng được xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học cho cả 02 điểm trường và được tổ chức tại điểm trường chính hoặc linh hoạt tổ chức tại 02 điểm trường.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về ban hành Khung Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Ngày tựu trường:

- Đối với học sinh lớp 1: Thứ Hai, ngày 25 /8/2025

- Đối với học sinh lớp 2,3,4,5: Thứ Sáu, ngày 29/8/2025

Ngày khai giảng: ngày 05/9/2025

Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 16/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 31/5/2026 (có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, Tết và các hoạt động khác).

Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước 31/5/2026.

Vào chiều thứ Sáu: tổ chức họp Hội đồng giáo dục (tuần đầu tiên của tháng), sinh hoạt chuyên môn cấp trường (tuần thứ 3), sinh hoạt tổ chuyên môn (tuần thứ 2 và thứ 4 của tháng). Tùy vào điều kiện thực tế, nếu có thay đổi lịch thì nhà trường sẽ điều chỉnh trong lịch công tác tháng, tuần.

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học, các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, nhà trường xây dựng kế hoạch học bù và hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc.

Tại trường Tiểu học Trần Văn Ôn thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

4.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (Phụ lục 2)

4.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (Phụ lục 2)

4.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (Phụ lục 2)

4.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (Phụ lục 2)

4.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (*Phụ lục 2*)

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (trong thẩm quyền và nhiệm vụ của Hiệu trưởng)

1.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Triển khai rà soát cơ sở vật chất theo hướng dẫn tại Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất, đảm bảo nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khắc phục tình trạng có quy mô sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định.

Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; Rà soát, kiểm kê, bổ sung và khai thác tối đa hiệu quả các phòng học, phòng bộ môn, thư viện, đồ dùng dạy học; khắc phục tình trạng lớp có sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Vào đầu năm học, thực hiện công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học. Trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định⁵; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học.

Huy động nguồn lực từ cha mẹ học sinh và xã hội hóa giáo dục để từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ phục vụ dạy học.

Xây dựng và duy trì cảnh quan sư phạm “**Xanh – sạch – đẹp – an toàn**”, chú trọng mảng xanh, vệ sinh môi trường, nước sạch, khu vui chơi an toàn.

Thực hiện tốt công tác bảo quản, sử dụng và bảo dưỡng thiết bị dạy học, đảm bảo phục vụ cho dạy học 2 buổi/ngày.

1.2. Tổ chức triển khai sách giáo khoa

Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa.

⁵ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

1.3. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương.

Sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh.

Dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện.

Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến.

Huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện mô hình thư viện thân thiện của tổ chức Room to Read, phát triển văn hóa đọc trong nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT⁶ nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và tổ trưởng, tổ phó chuyên môn để triển khai bồi dưỡng theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông gắn với thi đua, khen thưởng và nâng cao chất lượng đội ngũ.

Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho 100% CB–GV–NV; chú trọng phương pháp dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo Chương trình GDPT 2018.

⁶ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 về Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 - 2021.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp, sử dụng thiết bị dạy học, CNTT. Hướng dẫn giáo viên trong tổ chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa.

Khuyến khích giáo viên tham gia các hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, các lớp tập huấn, khóa học trực tuyến để tự bồi dưỡng nâng cao năng lực. Tổ chức và tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT.

Triển khai thực hiện xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực: dạy học hợp tác, dạy học theo dự án, ứng dụng công nghệ thông tin, giáo dục STEM, giáo dục gắn với thực tiễn.

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột⁷; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới⁸; đổi mới phương pháp dạy học⁹; Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục địa phương; giáo dục tích hợp bộ tài liệu “Chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa”; giáo dục quốc phòng và an ninh¹⁰, chương trình giáo dục An toàn giao thông¹¹, giáo dục kỹ năng công dân số¹², ...vào các môn học và hoạt động giáo dục linh hoạt theo các hình thức tổ

⁷ Theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

⁸ Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

⁹ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Công văn số 760/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Đà Nẵng từ năm học 2025-2026; Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục về quyền con người,...

¹⁰ Giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông có nhiều cấp học,

¹¹ Công văn số 748/SGDĐT-GDTH ngày 15/4/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức giáo dục An toàn giao thông cấp tiểu học.

¹² Công văn số 761/SGDĐT-GDTH ngày 23/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học từ năm học 2025-2026;

chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT¹³ để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên. Thực hiện tích hợp Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn học/Hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Tổ chức CRS.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT¹⁴.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục

Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh.

Phát huy vai trò Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động thiện nguyện.

Huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị, học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Phối hợp với chính quyền địa phương, đoàn thể tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giáo dục truyền thống, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, quốc phòng – an ninh.

5. Đảm bảo an toàn trường học

Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em.

Tổ chức tập huấn kỹ năng phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, dịch bệnh cho CB–GV–NV và học sinh.

Đảm bảo an ninh, trật tự trong và ngoài khu vực nhà trường; phối hợp với công an, y tế địa phương trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh.

Tăng cường giáo dục ý thức tự bảo vệ, kỹ năng sống an toàn cho học sinh thông qua tiết học chính khóa, hoạt động trải nghiệm và sinh hoạt dưới cờ.

VI. Tổ chức thực hiện

¹³ Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>

¹⁴ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.
- Xây dựng kế hoạch phân công lao động phù hợp với năng lực của mỗi CBGVNV.
- Ra quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó.
- Làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.
- Xây dựng Quy chế thi đua, khen thưởng trong nhà trường.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy học 9 buổi/tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học, không gây quá tải cho HS và phù hợp với đặc điểm thực tế của nhà trường.
- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa; kế hoạch bồi dưỡng HS năng khiếu, phụ đạo HS gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Duyệt tất cả các kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn.

1.3. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Phối hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động NGLL, hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa.
- Tổ chức tất cả các hoạt động giáo dục NGLL tại trường; phối hợp với Phó hiệu trưởng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động NGLL theo kế hoạch của trường.
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

1.4. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Khuyến khích HS tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách vì tương lai.

1.5. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.
- Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với Chương trình giáo dục theo chỉ đạo của nhà trường.
- Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục của lớp, môn giảng dạy.
- Phối hợp với Nhà trường, Liên đội tổ chức cho HS tham gia các hoạt động giáo dục NGLL, hoạt động trải nghiệm,...
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

2.1. Đối với Hiệu trưởng

- Ban hành quyết định thành lập tổ kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường và theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở kịp thời.

2.2. Đối với tổ kiểm tra, giám sát

- Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, thực hiện kiểm tra, đánh giá các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường.
- Hằng tháng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát với Hiệu trưởng bằng văn bản.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các tổ trưởng chuyên môn báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng qua và dự kiến kế hoạch công tác đến về PHT vào ngày 28 hằng tháng.
- Phó Hiệu trưởng và trưởng các bộ phận báo cáo về Hiệu trưởng trước ngày 29 hằng tháng.
- Cuối kỳ 1 và cuối năm có sơ kết, tổng kết và báo cáo cho Hiệu trưởng theo lịch.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường TH Trần Văn Ôn, đề nghị các bộ phận cá nhân nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH xã (để báo cáo);
- Chi bộ (để lãnh đạo);
- Các tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Các hội đoàn thể (để phối hợp);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

NGUYỄN ĐẠI NGỌC

HỘI ĐỒNG TRƯỞNG